

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER PHÍA NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà TNR Tower, 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: (028) 35112366 Fax: (028) 35115199 Email: vsg@viconshipsg.com.vn
- Vốn điều lệ: 110.440.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VSG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	2503 /NQ- ĐHĐCĐ-VSG	25/05/2025	NQ ĐHĐCĐ về việc thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2025, gồm có: - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; Kế hoạch năm 2025; - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024; Kế hoạch năm 2025; - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-VSG ngày 04/04/2025 của HĐQT); - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 (Chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT-VSG ngày 07/04/2025 của HĐQT); - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (Chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT-VSG ngày 04/04/2025 của HĐQT);



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 <i>Chi tiết theo Tờ trình số: 04/TTr-BKS-VSG ngày 04/04/2025 của BKS</i>); - Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và mức thù lao HĐQT, BKS năm 2025 (<i>Chi tiết theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT-VSG ngày 04/04/2025 của HĐQT</i>);

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm):

2.1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Đắc Nhân	Chủ tịch HĐQT	06/05/2021	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT	28/04/2021	
3	Ông Trần Huy Vượng	Thành viên HĐQT	28/04/2022	

2.2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Đắc Nhân	02/02	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	02/02	100%	
3	Ông Trần Huy Vượng	02/02	100%	

2.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc đúng các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cụ thể HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc:

- Triển khai các chỉ tiêu quan trọng về kinh doanh và điều hành hoạt động Công ty theo kế hoạch đã đề ra;
- Thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

2.4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc HĐQT (nếu có): Không có

2.5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (06 tháng đầu năm 2025):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2501/NQ-HĐQT	07/03/2025	2501. VSG - NQ, BBH HĐQT vv Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ 2025	100%
2	2502/NQ-HĐQT	07/04/2025	2502.VSG- BBH, NQ HĐQT thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ 2025	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm):

3.1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Thị Thái Hà	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 24/05/2024	Cử nhân Kinh tế
2	Đinh Ngọc Liêm	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 24/05/2024	Cử nhân Luật
3	Trần Trọng Trường	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 24/05/2024	Cử nhân Luật

3.2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Thị Thái Hà	01/01	100%	100%	
2	Đinh Ngọc Liêm	01/01	100%	100%	
3	Trần Trọng Trường	01/01	100%	100%	

3.3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, BKS thực hiện hoạt động giám sát của mình đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Cụ thể, BKS đã thực hiện một số hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

- BKS tham dự/yêu cầu báo cáo về nội dung các cuộc họp của HĐQT.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc. Từ đó đánh giá tính hợp lý, hợp pháp và kịp thời trong công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định các Báo cáo tài chính của Công ty.

3.4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- BKS nhận được đầy đủ các thông tin về cuộc họp HĐQT, thông tin về kế hoạch kinh doanh trong kỳ của Công ty. Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

3.5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Huy Vượng – Tổng giám đốc	25/02/1976	Cử nhân	Bổ nhiệm ngày 28/04/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Thị Thu Hằng	12/06/1971	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm KTT ngày 30/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong 06 tháng đầu năm 2025, các thành viên của HĐQT, BKS & Ban điều hành vẫn liên tục cập nhật và tuân thủ theo quy định của Pháp luật về quản trị công ty, đồng thời sẽ thu xếp tham gia các khóa đào tạo liên quan quản trị công ty nếu xét thấy phù hợp/cần thiết.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Phạm Đắc Nhân	Chứng khoán MSB: 005C610168	Chủ tịch HĐQT			06/05/2021			
	<i>Công ty Cổ phần Bất động sản Mỹ</i>		<i>Phó Giám đốc</i>						
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Chứng khoán KSB 091C605555	Thành viên HĐQT			28/04/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Công Ty TNHH TMDV Hoàng Minh		Giám đốc						
3	Trần Huy Vượng	Chứng khoán MBS: 005CCC6448	Thành viên HĐQT/ kiêm TGD			28/04/2022			
4	Phạm Thị Thu Hằng	Không có	Kế toán trưởng			31/05/2021			
5	Vũ Thị Thái Hà	Không có	Trưởng BKS			24/05/2024			
6	Đinh Ngọc Liêm	Không có	Thành viên BKS			24/05/2024			
7	Trần Trọng Trường	Không có	Thành viên BKS			24/05/2024			
8	Lê Hữu Quân	Không có	Người được UQ CBTT/Quản trị Công ty			28/04/2021			
9	Đoàn Văn Phương	-	Cổ đông lớn			05/04/2024			5.011% (cập nhật 01/4/2025)
10	Công ty Cổ phần Mua bán nợ Phương Đông	-	Cổ đông lớn						24.9% (cập nhật 01/4/2025)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có							

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

STT.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Phạm Đắc Nhân	Chứng khoán MSB: 005C610168	Chủ tịch HĐQT			-	0%	
1.1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Không có				-	0%	Vợ
1.2	Phạm Nguyễn Bảo Minh	Không có				-	0%	Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Phạm Hoàng Bách	Không có				-	0%	Con
1.3	Phạm Đức Thoa	Không có				-	0%	Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Xoan	Không có				-	0%	Mẹ đẻ
1.5	Phạm Thị Hồi	Không có				-	0%	Em ruột
1.6	Vũ Đình Sự	Không có				-	0%	Em rể
1.7	Phạm Thị Liên	Không có				-	0%	Em ruột
1.8	Trần Văn Chung	Không có				-	0%	Em rể
1.9	Nguyễn Hữu Tiến	Không có				-	0%	Bố vợ
1.10	Nguyễn Thị Sáo	Không có				-	0%	Mẹ vợ
1.11	Công ty Cổ phần Bất động sản Mỹ						0%	P.TGD
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Chứng khoán KSB 091C605555	Thành viên HĐQT			-	0%	
2.1	Đào Thị Hồng Diệu	Không có	-			-	0%	Mẹ đẻ
2.2	Hoàng Đức Chính	Không có	-			-	0%	Chồng
2.3	Hoàng Đức Minh	Không có	-			-	0%	Con trai
2.4	Hoàng Minh Anh	Không có	-			-	0%	Con gái
2.5	Nguyễn Hữu Trí	Không có	-			-	0%	Anh trai
2.6	Nguyễn Thị Hồng Anh	Không có	-			-	0%	Chị gái
2.7	Phan Thanh Hòa	Không có	-			-	0%	Anh rể
2.8	Nguyễn Minh Đức	Không có	-			-	0%	Anh trai
2.9	Tô Thị Thu Hường	Không có	-			-	0%	Chị dâu
2.10	Công Ty TNHH TMDV Hoàng Minh						0%	Giám đốc
3	Trần Huy Vượng	Chứng khoán MBS: 005CCCC6448	Thành viên HĐQT, TGD			-	0%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Trần Huy Nại	Không có	-			-	0%	Bố đẻ
3.2	Đặng Thị Sâm	Không có	-			-	0%	Mẹ đẻ
3.3	Phạm Thị Bích Nhuận	Không có	-			-	0%	Vợ
3.4	Trần Thu Uyên	Không có	-			-	0%	Con gái
3.5	Trần Khánh An	Không có	-			-	0%	Con gái
3.6	Trần Huy Thịnh	Không có	-			-	0%	Anh ruột
3.7	Phạm Thị Thu Hà	Không có	-			-	0%	Chị dâu
3.8	Trần Thị Thu Hằng	Không có	-			-	0%	Em ruột
3.9	Nguyễn Kiên Cường	Không có	-			-	0%	Em rể
3.10	Phạm Văn Khuê	Không có				-	0%	Bố vợ
3.11	Nguyễn Thị Chợt	Không có				-	0%	Mẹ vợ
3.12	Phạm Thị Thu Phương	Không có				-	0%	Em ruột vợ
3.13	Phạm Kim Oanh	Không có				-	0%	Em ruột vợ
4	Phạm Thị Thu Hằng	Chứng khoán TPBS: C010425	Kế toán trưởng			6,507	0.059%	
4.1	Phạm Đình Vinh	Không có				-	0%	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Thu Hiền	Không có				-	0%	Mẹ đẻ
4.3	Phạm Thị Thanh Nga	Không có				-	0%	Em ruột
4.4	Nguyễn Văn Dương	Không có				-	0%	Em rể
4.5	Phạm Duy Vĩnh	Không có				-	0%	Em trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Hoàng Thị Thu Trang	Không có				-	0%	Em dâu
4.7	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Không có				-	0%	Con gái
4.8	Nguyễn Hữu Anh Đức	Không có				-	0%	Con trai
5	Vũ Thị Thái Hà	Không có	Trưởng BKS			-	0%	
5.1	Vũ Đức Nhâm	Không có				-	0%	Bố ruột
5.2	Nguyễn Thị Oanh	Không có				-	0%	Mẹ ruột
5.3	Bố chồng	Không có				-	0%	Bố chồng
5.4	Mẹ chồng	Không có				-	0%	Mẹ chồng
5.5	Nguyễn Bình An	Không có				-	0%	Chồng
5.6	Nguyễn Bình Minh	Không có				-	0%	Con
5.7	Nguyễn Minh Nhật	Không có				-	0%	Con
5.8	Vũ Nam Hưng	Không có				-	0%	Anh ruột
5.9	Phan Thị Ánh Hoa	Không có				-	0%	Chị dâu
5.10	Vũ Thị Thu Hằng	Không có				-	0%	em ruột
5.11	Vũ Hồng Tú	Không có				-	0%	em rể
5.12	Vũ Nam Hải	Không có				-	0%	Em ruột
5.13	Phạm Thị Quỳnh Như	Không có				-	0%	Em dâu
6	Đinh Ngọc Liêm	Không có	Thành viên BKS			-	0%	
6.1	Đinh Thành Tựu	Không có				-	0%	Bố ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Phùng Thị Hồng	Không có				-	0%	Mẹ ruột
6.3	Trần Ngọc Dũng	Không có				-	0%	Bố vợ
6.4	Nguyễn Thị Ty	Không có				-	0%	Mẹ vợ
6.5	Trần Thị Phương Thảo	Không có				-	0%	Vợ
6.6	Đinh Trần Thảo Nguyên	Không có				-	0%	Con
6.7	Đinh Trần Giao Long	Không có				-	0%	Con
6.8	Đinh Ngọc Tuất	Không có				-	0%	Anh ruột
6.9	Vương Thị Huế	Không có				-	0%	Chị dâu
6.10	Trần Ngọc Vũ	Không có				-	0%	Em rể
6.11	Ngô Thị Kiều Trinh	Không có				-	0%	Em dâu
7	Trần Trọng Trường	Không có	Thành viên BKS			-	0%	
7.1	Trần Trọng Thiện	Không có				-	0%	Bố ruột
7.2	Nguyễn Thị Toàn	Không có				-	0%	Mẹ ruột
7.3	Trần Trọng Vương	Không có				-	0%	Anh trai
7.4	Đặng Thị Vy	Không có				-	0%	Chị dâu
7.5	Trần Trọng Thịnh	Không có				-	0%	Em trai
8	Lê Hữu Quân	Không có	Người được UQ BTT /Quản trị Công ty			7	0.006%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Nguyễn Thị Xuân Hải	Không có				-	0%	Vợ
8.2	Lê Thị Hải Anh	Không có				-	0%	Con
8.3	Lê thị Minh Anh	Không có				-	0%	Con
8.4	Lê Tuấn Nghĩa	Không có				-	0%	Bố đẻ
8.5	Đào Thị Nghi	Không có				-	0%	Mẹ đẻ
8.6	Lê Hồng Quang	Không có				-	0%	Em trai
8.7	Lê thị Minh Thu	Không có				-	0%	Em dâu
8.8	Lê Hữu Đại	Không có				-	0%	Em trai
8.9	Đỗ Minh Tú	Không có				-	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Lưu: VT;

- Như kính gửi

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phạm Đức Nhân